

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 563/UBND-KGVX

Kiên Giang, ngày 07 tháng 5 năm 2021

V/v thực hiện tăng cường công tác phòng, chống HIV/AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm năm 2021.

Kính gửi:

- Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố.

Ngày 09/3/2021, Văn phòng Chính phủ có Công văn số 1477/VPCP-KGVX về việc phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm và chương trình công tác năm 2021 của Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm. Để triển khai thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện một số nội dung sau:

1. Tổ chức triển khai, quán triệt Chương trình công tác năm 2021 của Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm đến cán bộ, công chức, viên chức, công nhân, người lao động, học sinh, sinh viên và Nhân dân nắm, thực hiện nghiêm các nội dung; tăng cường công tác tuyên truyền, phối hợp liên ngành, huy động nguồn lực để thực hiện có hiệu quả Chương trình công tác năm 2021 của Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm; căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, chủ động tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương (theo hệ dọc) thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại hướng dẫn của Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm (gửi kèm theo Chương trình công tác năm 2021).

2. Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, các địa phương tổ chức triển khai, quán triệt thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 54-CTr/TU ngày 06/02/2020 của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 31/3/2020 của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị khóa XII về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy. Triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm, Chương trình phòng, chống ma túy, Chương trình phòng, chống tội phạm giai đoạn 2021 - 2025.



3. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy với ưu tiên tăng cường tuyên truyền phòng ngừa ma túy tổng hợp và các chất hướng thần mới. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang, Báo Kiên Giang quan tâm bố trí kinh phí và thời lượng, thời điểm tuyên truyền phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm; tăng cường các tin, bài, đa dạng hóa các sản phẩm truyền thông với các nội dung, hình thức phù hợp với từng loại đối tượng; tập trung vào các khu vực, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, các nhóm đối tượng có nguy cơ cao.

4. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Cục Hải quan tỉnh, Sở Công Thương theo chức năng, nhiệm vụ chỉ đạo các lực lượng chức năng tăng cường công tác phối hợp, thực hiện có hiệu quả công tác nghiệp vụ, nắm chắc tình hình tại các tuyến, địa bàn trọng điểm, nhất là tuyến biên giới, đường hàng không, tuyến đường biển. Phối hợp với các cơ quan chức năng Campuchia triển khai các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm ma túy. Tập trung đấu tranh, triệt phá các đường dây ma túy liên tuyến, liên tỉnh; các cơ sở sản xuất ma túy tổng hợp, các điểm, tụ điểm mua bán và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tăng cường quản lý, kiểm soát chặt chẽ các loại tiền chất, thuốc gây nghiện cả trong xuất nhập khẩu và sản xuất kinh doanh, kịp thời ngăn chặn không để tội phạm lợi dụng sản xuất ma túy trên địa bàn tỉnh.

5. Công an tỉnh chủ động xây dựng kế hoạch triển khai công tác đấu tranh phòng, chống mại dâm trên địa bàn tỉnh; tổ chức tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống mại dâm; tăng cường công tác kiểm tra, phát hiện, xử lý vi phạm đối với các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự để phát sinh tệ nạn xã hội theo đúng quy định của pháp luật. Rà soát, lên danh sách và quản lý nghiệp vụ đối với các đối tượng, cơ sở kinh doanh dịch vụ nhạy cảm, dễ bị lợi dụng hoặc có nghi vấn hoạt động phạm tội về mại dâm để chủ động các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh. Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế và các sở, ngành liên quan làm tốt công tác rà soát, thống kê, theo dõi, quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy và người nghiện ma túy; lên danh sách và có biện pháp quản lý chặt chẽ đối với các đối tượng nghiện ma túy nặng, có dấu hiệu rối loạn tâm thần, “ngáo đá”..., đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để phòng ngừa các hành vi nguy hại cho xã hội.

6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tăng cường công tác quản lý người sử dụng, người nghiện ma túy và cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh; tiếp tục thực hiện có hiệu quả mô hình điểm, tư vấn chăm sóc, hỗ trợ điều trị nghiện và quản lý sau cai tại cộng đồng; tăng cường nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác cai nghiện ma túy.

- Tiến hành khảo sát, đánh giá và nhân rộng các mô hình có chất lượng tốt về can thiệp, giảm hại, phòng, chống bạo lực, tăng cường khả năng tiếp cận dịch vụ xã hội của người bán dâm tại cộng đồng và các trung tâm hỗ trợ xã hội.

- Nâng cao kiến thức, kỹ năng cho cán bộ, cộng tác viên cộng đồng trong triển khai các mô hình điểm về phòng ngừa, cung cấp các dịch vụ hỗ trợ người bán dâm.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đấu tranh với các vi phạm pháp luật về phòng, chống tệ nạn mại dâm theo quy định của pháp luật hiện hành. Kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Đội kiểm tra liên ngành 178; thí điểm tổ chức các hoạt động, các mô hình cung cấp dịch vụ hỗ trợ xã hội, các chương trình can thiệp, giảm tác hại, phòng, chống lây nhiễm HIV/AIDS đối với người bán dâm phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo 138 tỉnh chỉ đạo tổ chức thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021 - 2025 khi Chính phủ ban hành. Đánh giá và nhân rộng các mô hình tốt về can thiệp giảm hại, phòng, chống bạo lực, tăng cường khả năng tiếp cận dịch vụ xã hội của người bán dâm tại cộng đồng và các trung tâm hỗ trợ xã hội.

7. Sở Y tế hướng dẫn điều trị những rối loạn tâm thần do sử dụng, nghiện ma túy tổng hợp để kiểm soát hành vi loạn thần, hoang tưởng gây hậu quả cho xã hội theo chỉ đạo của Bộ Y tế; tiếp tục nghiên cứu các bài thuốc cai nghiện ma túy, nghiên cứu phác đồ điều trị nghiện ma túy tổng hợp. Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương duy trì, mở rộng và nâng cao chất lượng điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone; triển khai thí điểm cấp phát thuốc Methadone nhiều ngày.

- Mở rộng hoạt động xét nghiệm phát hiện người nhiễm HIV và nâng cao chất lượng điều trị HIV/AIDS; phấn đấu điều trị ARV đảm bảo chỉ tiêu trên giao. Tiếp tục mở rộng điều trị ARV qua bảo hiểm y tế, phấn đấu tỷ lệ bệnh nhân điều trị ARV có tải lượng vi rút HIV dưới ngưỡng ức chế đạt 95% trở lên.

- Tổ chức triển khai các hoạt động nhân Tháng hành động quốc gia phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con, Ngày thế giới phòng chống AIDS và Tháng hành động quốc gia phòng, chống HIV/AIDS.

8. Sở Tài chính tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí ngân sách cho công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm trên địa bàn tỉnh.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu, có cơ chế đánh giá, xem xét trách nhiệm nếu buông lỏng quản lý để tình hình phức tạp; có cơ chế khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia công tác tuyên truyền, giáo dục, cai nghiện ma túy. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các chương trình, thỏa thuận về phòng, chống ma túy; tập trung vào lĩnh vực đấu tranh chống mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy qua biên giới và tuyên truyền phòng, chống ma túy ở khu vực biên giới; chỉ đạo tăng cường quản lý hoạt động của các cơ sở lưu trú, karaoke, quán bar..., không để các đối tượng lợi dụng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đấu tranh với các vi phạm pháp luật về phòng, chống tệ nạn mại dâm theo quy định của pháp luật hiện hành.



Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tập trung chỉ đạo thực hiện tốt các nội dung của Công văn này. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc, báo cáo cho Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Công an tỉnh) để được hướng dẫn kịp thời./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh (Đảng, chính quyền, đoàn thể, DNNN);
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT, tthuy (03b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Lưu Trung



ỦY BAN QUỐC GIA PHÒNG, CHỐNG AIDS VÀ PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN MA TÚY, MẠI DÂM
CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2021

(Kèm theo công văn số 147/VPCP-KGVX ngày 9 tháng 3 năm 2021)

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian
1.	Chuẩn bị và trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các đề án xây dựng văn bản pháp luật trong lĩnh vực PCAIDSMTMD trong CTCT năm 2021 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ	Các bộ, ngành liên quan	Bộ Tư pháp	Quý I - IV
2.	Sơ kết, tổng kết công tác PC AIDS, ma túy, mại dâm năm 2021	UBQG	Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ LĐTBXH	Quý II, IV
3.	Kiện toàn UBQG PCAIDSMTMD và Ban chỉ đạo PCAIDSMTMD các cấp	UBQG	Bộ, ngành thành viên UBQG, các địa phương	Quý II
4.	Kiểm tra công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm	UBQG	Bộ, ngành thành viên UBQG, các địa phương	Quý II - IV
5.	Tiếp tục tổ chức thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy và Quyết định số 291/QĐ-TTg ngày 21/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch triển khai, thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW	Các bộ, ngành thành viên UBQG; các địa phương	VPTW, VPCP	Quý I
6.	Trình Quốc hội thông qua Luật phòng, chống ma túy (sửa đổi)	Bộ Công an	Bộ Tư pháp, Bộ LĐTBXH	Quý I - II

7.	Xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản hướng dẫn Luật phòng, chống ma túy (sửa đổi) sau khi được Quốc hội thông qua	Bộ Công an,	Bộ LĐTBXH, Bộ Tư pháp, VPCP	Quý II - IV
8.	Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống pháp luật tạo cơ sở pháp lý đầy đủ và đồng bộ cho công tác phòng, chống ma túy.	Bộ Công an,	Bộ LĐTBXH, Bộ Tư pháp, VPCP	Quý I - IV
9.	Tổ chức các hoạt động hợp tác song phương và đa phương về PCMT theo các thỏa thuận đã ký kết	Bộ Công an, Bộ Quốc phòng	Bộ Ngoại giao, VPCP, Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế	Quý I - IV
10.	Tổng kết Chương trình phòng, chống ma túy đến năm 2020; xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành và tổ chức triển khai Chương trình phòng, chống ma túy giai đoạn 2021 - 2025	Bộ Công an	Các bộ, ngành, địa phương	Quý II
11.	Tổ chức giao ban Tổ chuyên viên liên ngành PCMT và Thường trực PCMT các bộ, ngành, địa phương theo định kỳ	Bộ Công an	Các bộ, ngành, địa phương	Quý II - IV
12.	Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy giai đoạn 2021 - 2025	Bộ Công an	Bộ Tài chính, Bộ Công Thương, Bộ Y tế, Bộ NNPTNT	Quý II - IV
13.	Xây dựng tài liệu tuyên truyền và thông tin chuyên đề, tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ kiểm soát về kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy và tiền chất	Bộ Công an	Bộ Công Thương; Bộ Y tế; Bộ Tài chính; Bộ NNPTNT	Quý II - IV
14.	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật về công tác kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy cho các đơn vị, doanh nghiệp liên quan	Bộ Công an	Bộ Công Thương; các địa phương	Quý II - IV
15.	Tăng cường tấn công trấn áp tội phạm ma túy trên các tuyến, địa bàn trọng điểm, các tuyến biên giới	Bộ Công an	BĐBP, CSB, TCHQ; các địa phương	Quý I - IV

16.	Đấu tranh, triệt phá các đường dây ma túy lớn, các cơ sở sản xuất ma túy tổng hợp, các điểm, tụ điểm mua bán và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy	Bộ Công an	Các địa phương	Quý II - IV
17.	Kiểm tra sàng lọc sử dụng chất ma túy thường kỳ và ngẫu nhiên đối với lái xe	Bộ Công an	UBATGT, Bộ GTVT, PSD, các địa phương	Quý I - IV
18.	Tăng cường quản lý, giám sát chặt chẽ để phát hiện, xử lý các trang Web, trang mạng xã hội giới thiệu, quảng cáo mua bán, khuyến khích sử dụng các chất ma túy.	Bộ Công an	Bộ TTTT, các địa phương	Quý I - IV
19.	Tổ chức Tháng hành động phòng chống ma túy	Bộ Công an	Các bộ, ngành, địa phương	Tháng 6
20.	Kiểm soát chặt chẽ các loại tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất trong xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập tái xuất và sản xuất, kinh doanh, không để tội phạm lợi dụng sản xuất ma túy tổng hợp trong nội địa	Các Bộ: CA, Công Thương, Tài chính, Y tế, NNPTNT	Các địa phương	Quý I - IV
21.	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động xuất nhập khẩu, sản xuất, kinh doanh, sử dụng N ₂ O; xử phạt nghiêm, đủ sức răn đe đối với tổ chức, cá nhân vi phạm quy định pháp luật.	Bộ Công Thương	BCA, Bộ Y tế, TCHQ, các địa phương	Quý I - IV
22.	Tổng kết việc thực hiện Đề án phối hợp truyền thông phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm đến năm 2020; xây dựng Đề án phối hợp truyền thông giai đoạn 2021-2025 trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.	Bộ LĐTBXH, VOV, VTV, TTXVN, CTTĐTCTP	Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ TTTT, Bộ Tài chính	Quý II
23.	Nghiên cứu, triển khai thí điểm mô hình cai nghiện mới dựa trên bằng chứng	Bộ LĐTBXH	Bộ Y tế (ĐHYHN,	Quý II - IV

			ĐHYDTPHCM), PSD	
24.	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đấu tranh với các vi phạm pháp luật về phòng, chống tệ nạn mại dâm theo quy định của pháp luật hiện hành; kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công tác liên ngành phòng, chống mại dâm, Đội kiểm tra liên ngành 178 các cấp	Bộ LĐTBXH	Bộ Công an, Bộ VHTTDL, các địa phương	Quý I - IV
25.	Thí điểm tổ chức các hoạt động, các mô hình cung cấp dịch vụ hỗ trợ xã hội, các chương trình can thiệp, giảm hại, phòng, chống lây nhiễm HIV/AIDS đối với người bán dâm phù hợp với tình hình thực tiễn.	Bộ LĐTBXH	Bộ Y tế, các địa phương liên quan	Quý I - IV
26.	Triển khai Chương trình phối hợp công tác giữa UBQG PCAIDSM TMD với Tòa án nhân dân tối cao giai đoạn 2020 – 2025 (số 274/CTr PHCT ngày 14 tháng 7 năm 2020)	Bộ LĐTBXH	Bộ Công an, Bộ Y tế, TANDTC; UBND TP Hà Nội, Đà Nẵng, HCM	Quý I - IV
27.	Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác điều trị, tư vấn, cai nghiện ma túy	Bộ LĐTBXH	Bộ Y tế; ĐHYN, ĐHLĐXH, ĐHYDTP HCM	Quý II - IV
28.	Nghiên cứu, đề xuất chính sách về dự phòng nghiện ma túy	Bộ LĐTBXH	Bộ Công an, Bộ GD-ĐT, Bộ Y tế; ĐHYHN, ĐHYDTPHCM	Quý II
29.	Xây dựng, ban hành Thông tư về định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập và Thông tư quy định tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp cho cán bộ làm việc tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập	Bộ LĐTBXH	Bộ Tư pháp	Quý II - IV
30.	Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng và trang thiết bị phục vụ công tác điều trị, cai nghiện cho người nghiện ma túy	Bộ LĐTBXH	Bộ KHĐT, Bộ Tài chính	Quý II - IV
31.	Xây dựng, triển khai kế hoạch phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong việc bảo đảm an	Bộ LĐTBXH	BCA, các địa	Quý II - IV

	ninh trật tự và điều trị rối loạn tâm thần tại cơ sở cai nghiện ma túy		phương liên quan	
32.	Nghiên cứu, xây dựng chương trình học nghề đặc thù dành cho người nghiện ma túy	Bộ LĐTBXH	Các địa phương liên quan	Quý II - IV
33.	Tiếp tục triển khai mô hình thí điểm, hỗ trợ tư vấn pháp lý và xã hội, chuyển gửi đối với người tham gia cai nghiện ma túy và triển khai giai đoạn tiếp theo với sự tham gia của tòa án; nghiên cứu mở rộng diện thí điểm ở một số địa phương khác.	Bộ LĐTBXH	Bộ Y tế, BCA, Bộ Tư pháp, VPCP, TANDTC, UBND TP Hà Nội, TP HCM, TP Đà Nẵng	Quý II - IV
34.	Triển khai áp dụng hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ công tác phòng, chống ma túy; tổ chức điều tra, rà soát thống kê người sử dụng ma túy trên phạm vi cả nước	Bộ LĐTBXH	BCA, các địa phương	Quý II - IV
35.	Xây dựng, phát triển mạng lưới cung cấp dịch vụ cai nghiện tại gia đình, cộng đồng	Bộ LĐTBXH	BCA, các địa phương	Quý II - IV
36.	Xây dựng, trình ban hành và tổ chức thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021 - 2025	Bộ LĐTBXH	Các bộ, ngành, địa phương	Quý II
37.	Tổng kết Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy ở Việt Nam đến năm 2020; nghiên cứu xây dựng Đề án Nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy và thí điểm can thiệp dự phòng nghiện cho người sử dụng ma túy, người có nguy cơ cao sử dụng ma túy giai đoạn 2021 - 2025	Bộ LĐTBXH	BCA, Bộ Y tế, các địa phương	Quý II - IV
38.	Xây dựng và trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống HIV/AIDS	Bộ Y tế	BCA, BQP, các Bộ ngành liên quan	Quý II
39.	Mở rộng điều trị dự phòng trước phơi nhiễm HIV bằng thuốc ARV (PrEP) cho 30.000 khách hàng thuộc các nhóm nguy cơ cao	Bộ Y tế	Các địa phương	Quý I-IV
40.	Đa dạng và mở rộng tư vấn xét nghiệm HIV, phấn đấu phát hiện mới 8.000 - 10.000 trường hợp nhiễm HIV	Bộ Y tế	Các địa phương	Quý I-IV

41.	Duy trì, mở rộng và nâng cao chất lượng điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone; triển khai thí điểm cấp phát thuốc Methadone nhiều ngày	Bộ Y tế	Bộ Công an, Bộ LĐTBXH, các địa phương	Quý I - IV
42.	Mở rộng và nâng cao chất lượng điều trị HIV/AIDS; phân đầu điều trị ARV cho 160.000 bệnh nhân. Tiếp tục mở rộng điều trị ARV qua Bảo hiểm y tế; phân đầu tỷ lệ bệnh nhân điều trị ARV có tải lượng vi rút HIV dưới ngưỡng ức chế đạt 95% trở lên	Bộ Y tế	Các địa phương	Quý I - IV
43.	Tổ chức triển khai các hoạt động nhân tháng hành động quốc gia phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con, Ngày Thế giới phòng chống HIV/AIDS và Tháng hành động quốc gia phòng, chống HIV/AIDS	Bộ Y tế	Các địa phương	Quý II, IV
44.	Hướng dẫn, đôn đốc triển khai Đề án/kế hoạch đảm bảo tài chính thực hiện mục tiêu chấm dứt dịch AIDS vào năm 2030 (QĐ 1246/QĐ-TTg)	Bộ Y tế	Bộ Tài chính, các địa phương	Quý I-IV
45.	Nghiên cứu bài thuốc đông y hỗ trợ cắt cơn nghiện ma túy	Bộ Y tế	Bộ KHCN, PSD	Quý II - IV
46.	Tăng cường tuần tra, kiểm tra, kiểm soát trên các vùng biển, địa bàn biên giới, kịp thời phát hiện, đấu tranh với các đối tượng, đường dây mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy	Bộ Quốc phòng (BTL BDBP, BTL CSB)	Bộ Công an, TCHQ, các địa phương liên quan	Quý I - IV
47.	Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm ở các địa bàn biên giới, ven biển	Bộ Quốc phòng (BTL BDBP, BTL CSB)	Bộ TTTT, các địa phương liên quan	Quý I - IV
48.	Tiếp tục triển khai mô hình kết hợp quân dân y cai nghiện ma túy ở khu vực biên giới	Bộ Quốc phòng	Bộ LĐTBXH, các địa phương liên quan	Quý III, IV
49.	Tuyên truyền, giáo dục phòng chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm cho tân binh	Bộ Quốc phòng	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Quý I, II

50.	Nghiên cứu, sản xuất test thử ma túy	Bộ Quốc phòng (BTL HH)	Bộ KHCN, PSD	Quý II - IV
51.	Tổ chức các hoạt động hưởng ứng tháng hành động phòng, chống ma túy trong trường học	Bộ GD-ĐT	Bộ Công an, Bộ LĐTBXH, TW Đoàn TNCS HCM	Tháng 6
52.	Tổ chức khảo sát, đánh giá thực trạng về công tác phòng chống ma túy trong trường học	Bộ GD-ĐT	Các địa phương liên quan, PSD	Quý II - IV
53.	Tổ chức các chương trình tuyên truyền, tập huấn phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm, tệ nạn xã hội cho thanh, thiếu niên, cán bộ đoàn, đội của các nhà trường trên toàn quốc	Bộ GD-ĐT	TW Đoàn TNCS HCM, các địa phương liên quan, PSD	Quý II - IV
54.	Xã hội hóa các chương trình tuyên truyền, giáo dục nâng cao kiến thức, kỹ năng phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm, tệ nạn xã hội trong trường học	Bộ GD-ĐT	Các địa phương, Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa, PSD	Quý II - IV
55.	Phối hợp thí điểm tại một số địa phương thử ma túy cho thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên trong trường học và khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông	Bộ GD-ĐT	UB ATGT, PSD	Quý I - IV
56.	Triển khai bộ tài liệu Kỹ năng phòng, chống ma túy và tổ chức tập huấn cho giáo viên, phụ huynh và học sinh	Bộ GD-ĐT	Các địa phương, PSD	Quý I - IV
57.	Nghiên cứu xây dựng bộ tài liệu Kỹ năng phòng, chống ma túy dành cho sinh viên	Bộ GD-ĐT	ĐHQG HN, ĐHQG TPHCM, PSD	Quý II - IV
58.	Xây dựng và triển khai dự án “Cùng chung tay bảo vệ Thế hệ trẻ trước hiểm họa ma túy” theo hình thức xã hội hoá	Bộ GD-ĐT	PSD	Quý II - IV

59.	Xây dựng, triển khai kế hoạch dự phòng nghiên cứu ma túy cho thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên	Bộ GD-ĐT	TW Đoàn TNCS HCM, Bộ LĐTBXH, ĐHYHN	Quý I - IV
60.	Các cơ quan thông tấn báo chí, hệ thống thông tin cơ sở tăng thời lượng, tần suất thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm	Bộ TTTT VTV, VOV, TTXVN, CTTĐTCP	Các cơ quan báo chí	Quý II - IV
61.	Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông và internet và các doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính tham gia tuyên truyền phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm	Bộ TTTT	Các doanh nghiệp viễn thông	Quý II - IV
62.	Lồng ghép tuyên truyền phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm qua các hoạt động bưu chính tại một số tỉnh miền núi, tỉnh giáp biên giới	Bộ TTTT	Các doanh nghiệp bưu chính	Quý II - IV
63.	Sản xuất phim tài liệu, tọa đàm trường quay, tin, bài và các thông điệp tuyên truyền phòng, chống AIDS, phòng, chống ma túy mại dâm đang, phát trên các phương tiện thông tin đại chúng	Bộ TTTT, VOV, VTV, TTXVN, CTTĐTCP	Các cơ quan báo chí	Quý II - IV
64.	Ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội tuyên truyền nhận thức cho giới trẻ về công tác phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm	Bộ TTTT	VTV, VOV, TTXVN, CTTĐTCP, các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông	Quý II - IV
65.	Nâng cấp Trang tin điện tử Tiếng Chuông của UBQG PCAIDSMTMD	Công TTĐTCP	VPCP, BCA, Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế	Quý II - IV
66.	Tăng cường công tác kiểm soát ma túy tại các cửa khẩu, bưu điện quốc tế và các địa bàn hoạt động hải quan	Bộ Tài chính (TCHQ)	Bộ Công an, Bộ Quốc phòng	Quý I - IV

67.	Nghiên cứu, cho ý kiến về phương hướng hoàn thiện chính sách, pháp luật về phòng, chống AIDS, tệ nạn ma túy, mại dâm	Bộ Tư pháp	Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ LĐTBXH	Quý II - IV
68.	Lồng ghép các nội dung tuyên truyền về phòng, chống ma túy trong các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao, du lịch và gia đình	Bộ VH TTDL	Bộ Công an, Bộ LĐTBXH	Quý II - IV
69.	Tổ chức tuyên truyền, vận động người dân không trồng và tái trồng cây có chứa chất ma túy tại các vùng trọng điểm	Bộ NNPTNT	Các địa phương liên quan	Quý I - IV
70.	Hướng dẫn, lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình, dự án xây dựng mô hình chuyển đổi cơ cấu cây trồng thay thế để đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống cho các hộ dân, góp phần phòng, chống việc tái trồng cây có chứa chất ma túy	Bộ NNPTNT	UBDT, Bộ LĐTBXH, các địa phương liên quan	Quý I - IV
71.	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống ma túy ở vùng trọng điểm, vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, vùng dân tộc thiểu số và miền núi.	Ủy ban Dân tộc	UBND các tỉnh liên quan	Quý I - IV
72.	Lồng ghép việc thực hiện các đề án, chương trình chính sách dân tộc trong công tác phòng, chống ma túy	Ủy ban Dân tộc	Các địa phương liên quan	Quý I - IV
73.	Xây dựng tài liệu và tổ chức tập huấn cho đoàn viên, thanh niên về phòng, chống ma túy	TW Đoàn TNCS HCM	Bộ Công an, các địa phương	Quý II - IV
74.	Xây dựng tài liệu, tổ chức tập huấn, tuyên truyền PCMT trong các tổ chức tôn giáo	Bộ Nội vụ (Ban Tôn giáo CP)	MTTQVN, PSD	Quý II - IV
75.	Tổ chức tập huấn cho cán bộ Mặt trận cơ sở, các chức sắc tôn giáo, già làng, trưởng bản theo vùng miền về công tác phòng, chống ma túy	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Các địa phương	Quý II - IV
76.	Tổ chức hội nghị nhân rộng mô hình phòng, chống ma túy ở cộng đồng	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Các địa phương	Quý II - IV

77.	Triển khai Chương trình thông tin tuyên truyền phòng, chống ma túy, mại dâm, HIV/AIDS cho CNLĐ trong các Khu công nghiệp, Khu chế xuất và các khu nhà trọ công nhân	TLĐ LĐ	BCA, Bộ LĐTĐ, Bộ Y tế	Quý II - IV
78.	Xây dựng các tài liệu, sản phẩm truyền thông để tuyên truyền phòng, chống ma túy, mại dâm tới công nhân lao động khu công nghiệp, khu chế xuất và các khu nhà trọ công nhân.	TLĐ LĐ	BCA, Bộ LĐTĐ, Bộ Y tế	Quý II - IV
79.	Nghiên cứu phương pháp phòng ngừa, chống tái nghiện ma túy bằng phương pháp trị liệu tâm lý	VUSTA	Bộ KHCN, PSD	Quý II - IV